

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112 /2018/HSST

Ngày: 31/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Xuân Tính

2. Bà Nguyễn Thị Loan

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 187/2018/HSST ngày 18/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117 /2018/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Văn T sinh năm 1987 ; Trú tại : xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; dân tộc : Kinh ; quốc tịch : Việt Nam ; tôn giáo: không ; văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: LĐTD; con Mai Văn T2 (đã chết) và bà Trịnh Thị P; Vợ: Lê Thị Y (đã ly hôn) ; có 01 con sinh năm 2008 ; tiền án: không; Tiền sự: Ngày 15/02/2017 Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ami tủy”; Bị bắt tạm giữ ngày 02/01/2018 đến ngày 11/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang bị khởi tố ở vụ án khác theo Quyết định khởi tố số 233/ CSĐT ngày 09/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa và bị bắt tạm giữ ngày 03/5/2018, tạm giam : 09/5/2018, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h30' ngày 02/01/2018, tại khu vực phía Nam chân cầu B, p. Đ, Tp. T, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an p. Đ, Tp. T phát hiện bắt quả tang Mai Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ T giao nộp 04 gói bên ngoài bọc nilon màu đen kích thước mỗi gói (1 x 2)cm, bên trong đều là giấy trắng có dòng kẻ chứa các chất bột màu trắng. T khai nhận đó là ma túy mua để sử dụng. Tổ công tác đã đưa

T cùng tang vật về trụ sở Công an phường Đ, Tp T để lập biên bản bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 190/MT-PC54 ngày 04 tháng 01 năm 2018 thể hiện: Chất cục bột màu trắng trong gói vật chứng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,214g, loại: Heroine.

Quá trình điều tra Mai Văn T khai nhận bản thân T là người nghiện ma túy, chiều ngày 02/01/2018, Thanh một mình đi bộ tìm mua ma túy để sử dụng. khi đến đầu đường Q, p. Đ, Tp. T thì gặp 01 người đàn ông khoảng 70 tuổi không rõ tên, địa chỉ và mua của người này 04 gói Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được, T cầm ở tay và đi đến chân cầu B để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Trong vụ án này, người đàn ông bán 04 gói Heroine cho T với giá 200.000đ tại đường Q, p. Đ, Tp T, do T không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Khoảng 15h 30' ngày 02/01/2018, tại khu vực chân cầu B phía Nam, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa khi bị cáo đang lưu giữ trong người 04 gói ni lông màu đen, kích thước mỗi gói (1x2)cm, bên trong đều là giấy trắng có chứa các chất bột màu trắng ngà; là ma túy, loại: Hêrôin, có tổng trọng lượng là 0,214 gam (Không phải hai một bốn gam) bị cáo mua của một người không quen biết trước đó với mục đích để sử dụng thì bị công an kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp .

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Mai Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, làm suy thoái kinh tế và ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con

người. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự, trong thời gian chờ xét xử ở vụ án này bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Căn cứ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Do bị cáo tàng trữ trái phép ma túy với mục đích sử dụng, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước là phù hợp pháp luật.

[2] *Vật chứng*: Số ma túy thu của bị cáo có trọng lượng 0,201g loại: Hêrôin (tang vật còn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành sử dụng, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

[3] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 135 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135 BLTTHS. Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 02/01/2018 đến ngày 11/ 01/ 2018). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn số ma túy có trọng lượng 0,201g loại: Hêrôin (tang vật còn lại sau giám định). hiện đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 108/THA ngày 17/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- Chi cục THADS TPTH
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Thị Loan